

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG NGHĨA LỘ
TỔ DÂN PHỐ 07

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghĩa Lộ, ngày... tháng 10 năm 2025

BIÊN BẢN HỌP

Thôn/Tổ dân phố 07 bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” – Năm 2025.

Thời gian: 19 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 10 năm 2025

Địa điểm: Nhà sinh hoạt văn hóa tổ dân phố 07, P. Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi.

Tổ dân phố 07 tiến hành họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm 2025.

- Chủ trì cuộc họp: Ông: Đặng Văn Phước Chức vụ: Tổ trưởng tổ DP7

- Thư ký cuộc họp: Ông: Phạm Thời Chức vụ: Thành viên Ban CTMT

Các thành viên tham dự (vắng), gồm:

- | | |
|-----------------------------------|----------------------------------|
| 1. Ông (Bà): Phạm Hồng Thịnh | Chức vụ: Bí thư chi bộ |
| 2. Ông (Bà): Lê Thị Kim Ngân | Chức vụ: Trưởng ban CTMT |
| 3. Ông (Bà): Phạm Hùng Mạnh | Chức vụ: Phó ban CTMT |
| 4. Ông (Bà): Bùi Minh Thức | Chức vụ: Thành viên ban CTMT |
| 5. Ông (Bà): Võ Hạnh | Chức vụ: Thành viên ban CTMT |
| 6. Ông (Bà): Trần Thị Xanh | Chức vụ: Thành viên ban CTMT |
| 7. Ông (Bà): Trần Thị Minh Hoa | Chức vụ: Thành viên ban CTMT |
| 8. Ông (Bà): Lê Quốc Cường | Chức vụ: Bí thư chi đoàn |
| 9. Ông (Bà): Nguyễn Thanh Bình | Chức vụ: Thành viên ban CTMT |
| 10. Ông (Bà): Trần Thị Thu Hoa | Chức vụ: Thành viên ban CTMT |
| 11. Ông (Bà): Nguyễn Thị Kim Hà | Chức vụ: Thành viên ban CTMT |
| 12. Ông (Bà): Nguyễn Tấn Đức | Chức vụ: Thành viên ban CTMT |
| 13. Ông (Bà): Lê Đình Thuận | Chức vụ: Thành viên ban CTMT |
| 14. Ông (Bà): Lâm Minh Hồng | Chức vụ: Thành viên ban vận động |
| 15. Ông (Bà): Nguyễn Thị Bạch Yến | Chức vụ: Đại diện nhân dân |
| 16. Ông (Bà): Trịnh Quốc Hùng | Chức vụ: Đại diện nhân dân |
| 17. Ông (Bà): Bùi Thanh | Chức vụ: Đại diện nhân dân |
| 18. Ông (Bà): Võ Thị Huế | Chức vụ: Đại diện nhân dân |
| 19. Ông (Bà): Trương Quang Diệu | Chức vụ: Đại diện nhân dân |
| 20. Ông (Bà): Lê Văn Châu | Chức vụ: Đại diện nhân dân |

Sau khi nghe Tổ trưởng Tổ dân phố 07 phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của hộ gia đình đủ điều kiện xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm 2025; các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết.

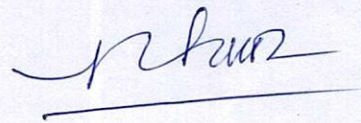
Kết quả: 100% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Tổ trưởng Tổ dân phố 07 trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Lộ ban hành Quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm 2025 cho các hộ gia đình có tên sau: *(Có danh sách kèm theo)*:

Cuộc họp kết thúc vào hồi 21 giờ 40 phút, ngày 22. tháng 10 năm 2025

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phạm Thời

CHỦ TRÌ
(Ký, ghi rõ họ tên)



Đặng Văn Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG NGHĨA LỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Nghĩa Lộ, ngày 19 tháng 10 năm 2025

DANH SÁCH
ĐẠT CHUẨN DANH HIỆU "GIA ĐÌNH VĂN HÓA" NĂM 2025
Ở TỔ DÂN PHỐ SỐ 07, PHƯỜNG NGHĨA LỘ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 10/09/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Họ và tên	Đánh hiệu "Gia đình văn hóa" 2025			Ghi chú
		Đạt GDVH	Không đạt GDVH		
1	Bùi Minh Thức	X			
2	Bùi Thanh Tịnh	X			
3	Bùi Thị Anh Phong	X			
4	Đỗ Thị Mai Phương	X			
5	Lâm Minh Hồng	X			
6	Lâm Ngọc Tiến	X			
7	Lê Đình Thuận	X			
8	Lê Long	X			
9	Lê Thị Huệ	X			
10	Nguyễn Trọng Phú (CA)	X			
11	Ngô Ngọc Sơn	X			
12	Ngô Thị Hữu	X			
13	Nguyễn Ân	X			
14	Nguyễn Đình Bưu	X			
15	Nguyễn Đức Tâm	X			
16	Nguyễn Tấn	X			
17	Nguyễn Tấn Đức	X			
18	Nguyễn Thị Anh Đào	X			
19	Nguyễn Thị Dung	X			
20	Nguyễn Văn Chu	X			
21	Nguyễn Văn Diễm	X			
22	Bùi Thị Minh Thư	X			
23	Phạm Hồng Thịnh	X			
24	Phạm Ngọc Châu	X			
25	Phạm Ngọc Lợi	X			
26	Phạm Thanh Hải	X			
27	Phạm Trí Thức	X			
28	Phan Thị Lý	X			
29	Đỗ Thị Thanh Nhân	X			
30	Trần Thị Kim Anh	X			
31	Trần Thị Xanh	X			

TT	Họ và tên	Danh mục "Gia đình văn hóa" 2025			Ghi chú
		Đạt GDVH	Không đạt GDVH		
32	Trần Văn Nam	X			
33	Võ Hạnh	X			
34	Phạm Vinh	X			
35	Bùi Quang Sơn	X			
36	Bùi Thanh	X			
37	Bùi Thị Yến	X			
38	Cao Văn Hùng	X			
39	Cao Văn Nghiệm	X			
40	Dương Ngọc Khánh	X			
41	Đặng Thị Kim Anh	X			
42	Trịnh Thị Quang	X			
43	Đinh Ngọc Hình	X			
44	Đinh Thị Liên	X			
45	Đoàn Văn Việt	X			
46	Đỗ Huy Viễn	X			
47	Đỗ Thành Vinh	X			
48	Đỗ Thị Đi	X			
49	Đỗ Zy Tuấn	X			
50	Hàn Thị Ái Thu	X			
51	Huỳnh Trung Thanh	X			
52	Huỳnh Công Toái	X			
53	Huỳnh Hữu Khánh	X			
54	Huỳnh Mậu	X			
55	Huỳnh Phúc Hải	X			
56	Huỳnh Thị Mến	X			
57	Huỳnh Xanh	X			Lê Thị Hồng Đào
58	Phan Trọng Hải	X			
59	Lâm Chí Thanh	X			
60	Lâm Thị Hồng Thu	X			
61	Lâm Thị Minh Tuyết	X			
62	Lê Anh Chuyền	X			
63	Lê Hữu Thứ	X			
64	Nguyễn Thanh Hiền	X			
65	Lê Phước Thắng	X			
66	Lê Quang Tiến	X			
67	Lê Quốc Hùng	X			
68	Lê Tấn Diêu	X			

TT	Họ và tên	Danh mục "Gia đình văn hóa" 2025			Ghi chú
		Đạt GDVH	Không đạt GDVH		
69	Lê Thành Phúc	X			
70	Lê Thị Hương (A)	X			Khu 3
71	Lê Thị Kim Dung	X			
72	Lê Thị Lệ	X			
73	Lê Thị Thanh	X			
74	Lê Thị Thanh Định	X			Mai Xuân Hương
75	Lê Thị Thanh Hường	X			
76	Lê Thị Xuân Hồng	X			
77	Lê Văn Cường	X			
78	Lê Văn Chương	X			
79	Lê Văn Tài	X			
80	Lê Viết Ánh	X			
81	Lương Văn Đức	X			
82	Lý Thị Mỹ Linh	X			
83	Lý Trường Sinh	X			
84	Mai Lộ	X			
85	Mai Văn Thanh	X			
86	Ngô Hữu Luận	X			
87	Ngô Thị Thư	X			
88	Nguyễn Đình Ngọc	X			Phạm Thị Phi Yến
89	Nguyễn Đức Toàn	X			
90	Nguyễn Đức Thảo	X			
91	Nguyễn Đức Thắng	X			
92	Nguyễn Thị Thư	X			
93	Nguyễn Hay	X			
94	Nguyễn Hoàng Vũ	X			
95	Nguyễn Hữu Bộ	X			
96	Nguyễn Hữu Hùng	X			
97	Nguyễn Hữu Thịnh	X			
98	Nguyễn Khoa Huân	X			
99	Nguyễn Lê Hoàng Diệu	X			
100	Nguyễn Mộng Lợi	X			
101	Nguyễn Mộng Tùng	X			
102	Nguyễn Ngọc Chương	X			
103	Nguyễn Tấn Hồng	X			
104	Nguyễn Tấn Tươi	X			
105	Nguyễn Thái Ninh	X			

TT	Họ và tên	Danh hiệu "Gia đình văn hóa" 2025			Ghi chú
		Đạt GDVH	Không đạt GDVH		
106	Nguyễn Thanh Bình	X			
107	Nguyễn Thế Lâm	X			
108	Nguyễn Thế Ngữ	X			
109	Nguyễn Thị Hà Nha	X			
110	Nguyễn Thị Hồng	X			
111	Nguyễn Thị Hồng Trâm	X			
112	Nguyễn Thị Kiều	X			
113	Nguyễn Thị Kiều Duyên	X			
114	Nguyễn Thị Kiều Vân	X			
115	Nguyễn Thị Lê	X			
116	Nguyễn Thị Linh	X			
117	Nguyễn Thị Minh Tuyền	X			
118	Nguyễn Thị Mộng Phương	X			
119	Nguyễn Thị Nhất	X			Nguyễn Tấn Phước (chết)
120	Nguyễn Thị Nhung	X			
121	Huỳnh Thị Mỹ Truyền	X			
122	Nguyễn Thị Tuyết Hồng	X			
123	Nguyễn Thị Tuyết Phương	X			
124	Nguyễn Thị Thanh Minh	X			
125	Nguyễn Thị Thanh Quý	X			
126	Nguyễn Thị Thông	X			
127	Nguyễn Thị Thùy Đề	X			Bùi Thành (Chết)
128	Nguyễn Thị Xuân Mến	X			
129	Nguyễn Thiện	X			
130	Nguyễn Thống Nhất	X			
131	Nguyễn Trung Nguyên	X			
132	Nguyễn Văn Đương	X			
133	Nguyễn Văn Luyện	X			
134	Nguyễn Văn Phước	X			
135	Nguyễn Văn Quốc	X			
136	Nguyễn Văn Quyền	X			
137	Nguyễn Văn Thà	X			
138	Nguyễn Văn Trường	X			
139	Nguyễn Việt Hòa	X			
140	Nguyễn Việt Tu Liêm	X			
141	Nguyễn Vinh	X			
142	Nguyễn Vinh Hiên	X			

TT	Họ và tên	Danh mục "Gia đình văn hóa" 2025			Ghi chú
		Đạt GDVH	Không đạt GDVH		
143	Phạm Bằng	X			
144	Phạm Bình	X			
145	Phạm Cao Lân	X			
146	Phạm Đoàn	X			
147	Phạm Hồng Phong	X			
148	Phạm Kính	X			
149	Phạm Lê Thúy Vy	X			
150	Phạm Ngọc Bình	X			
151	Phạm Quang Diệp	X			
152	Phạm Thị Dự	X			
153	Phạm Thị Đào	X			
154	Phạm Thị Hoàng Yến	X			
155	Phạm Thị Lan	X			
156	Phạm Thị Lập	X			
157	Phạm Thị Minh Quyết	X			
158	Phạm Thị Thanh Xuân	X			
159	Phạm Thị Thu	X			
160	Phạm Thị Thu Hà	X			
161	Phạm Thị Thúy Trinh	X			
162	Phạm Trọng Nguyên	X			
163	Phạm Văn Phước	X			
164	Phạm Văn Tuất	X			
165	Phạm Văn Thới	X			
166	Phan Công Thạch	X			
167	Phan Châu Trinh	X			
168	Phan Kỳ	X			
169	Phan Thanh Hiền	X			
170	Phan Thị Diên	X			
171	Phan Thị Tuyết	X			
172	Phan Thị Thu Thủy	X			
173	Phùng Ánh Châu	X			
174	Phùng Thái Bình	X			
175	Phùng Xuân Thái	X			
176	Tạ Anh Dũng	X			
177	Tạ Công An	X			
178	Tạ Công Bảo	X			
179	Tạ Công Cư	X			

TT	Họ và tên	Danh mục "Gia đình văn hóa" 2025			Ghi chú
		Đạt GDVH	Không đạt GDVH		
180	Tạ Công Dưỡng	X			
181	Tạ Công Khiêm	X			
182	Tạ Hải	X			
183	Tạ Thị Hạnh	X			
184	Tạ Thị Hoa Mai	X			
185	Tạ Thị Tập	X			
186	Tô Thị Xem	X			
187	Từ Quang Đông	X			
188	Từ Văn Đông	X			
189	Thạch Cảnh Hiền	X			
190	Thới Thị Thu Nã	X			
191	Trần Hồng	X			
192	Trần Kỳ Tây	X			
193	Nguyễn Trường Hiếu	X			
194	Trần Minh Hòa	X			
195	Trần Minh Tuấn	X			
196	Trần Ngọc Quang	X			
197	Trần Quang Thiện	X			
198	Trần Thị Chút	X			
199	Trần Thị Hoa	X			
200	Trần Thị Lan	X			
201	Trần Thị Lê	X			
202	Trần Thị Mỹ Lệ	X			
203	Trần Thị Thu Sen	X			
204	Trần Thị Xuân Lan	X			
205	Trần Thiện Hòa	X			
206	Trần Văn Lâm	X			
207	Trịnh Thị Nga	X			
208	Trương Quang Diệu	X			
209	Trương Thị Ái	X			
210	Trương Thị Huệ	X			
211	Trương Văn Thành	X			
212	Võ Thành Ba	X			
213	Võ Thế Ngôn	X			
214	Võ Thị Câu	X			
215	Võ Thị Diệu	X			
216	Võ Thị Hoa	X			

TT	Họ và tên	Danh mục "Gia đình văn hóa" 2025			Ghi chú
		Đạt GĐVH	Không đạt GĐVH		
217	Võ Thị Hoàng	X			
218	Võ Thị Thuần	X			
219	Võ Văn An	X			(Nguyễn Thị Thoan)
220	Võ Văn Vũ	X			
221	Võ Thị Hạnh	X			
222	Huỳnh Nga	X			
223	Nguyễn Thị Lan Huệ	X			
224	Nguyễn Nữ	X			
225	Võ Thị Hoàng Nam	X			
226	Lữ Đình Nam	X			
227	Dương Tôn Tuấn (Công)	X			
228	Nguyễn Văn Toàn	X			
229	Nguyễn Trọng khánh	X			
230	Đoàn Thúy Hoa	X			
231	Phan Lâm Hậu	X			
232	Phan Đình Nhơn	X			
233	Tạ Công Tĩnh	X			
234	Hồ Quang Trung	X			
235	Trần Thanh Hoàng	X			
236	Hồ Tấn Sinh	X			
237	Vũ Thị Kim Anh	X			
238	Trần Thanh Trung	X			
239	Nguyễn Văn Khoa	X			
240	Nguyễn Thị Hằng Nga	X			
241	Phạm Ngọc Hậu	X			
242	Bùi Ngọc Hân	X			
243	Bùi Ngọc Thìn	X			
244	Bùi Quốc Hoàng	X			
245	Bùi Thị Hạnh	X			
246	Bùi Thị Lâm	X			
247	Bùi Văn Nghĩa	X			
248	Bùi Văn Tuấn	X			
249	Cao Minh Châu	X			
250	Châu Thị Tố Trâm	X			
251	Dương Văn Hảo	X			
252	Đặng Huệ	X			
253	Đặng Thị Phượng	X			

TT	Họ và tên	Danh mục "Gia đình văn hóa" 2025			Ghi chú
		Đạt GDVH	Không đạt GDVH		
254	Đặng Văn Dũng	X			
255	Đinh Tấn Lót	X			
256	Đinh Tấn Phát	X			
257	Đinh Thị Diễm Trang	X			
258	Đinh Văn Nghĩa	X			
259	Đoàn Thị Lệ Thi	X			
260	Đỗ Ngọc Hoài Thu	X			
261	Đỗ Thị Dậu	X			
262	Vũ Thị Thanh Thủy	X			
263	Hồ Thị Ngọc Hoa	X			
264	Huỳnh Thanh Lâm	X			
265	Huỳnh Thanh Sơn	X			
266	Huỳnh Trần Tiến Dũng	X			
267	Võ Hữu Lợi	X			
268	Lê Chí Trung	X			
269	Lê Đức Tiến	X			
270	Lê Mai Hương	X			
271	Lê Ngọc Trứ	X			
272	Lê Quang Mạnh	X			
273	Lê Quốc Việt	X			
274	Lê Thị Hường	X			
275	Lê Thị Hương (B)	X			
276	Lê Thị Kim Ngân	X			
277	Lê Thị Lệ Thu	X			
278	Lê Văn Phước	X			
279	Lê Văn Phương	X			
280	Lê Văn Tốt	X			
281	Lữ Đình Nguyễn	X			
282	Mạc Thị Thu	X			
283	Mai Thị Bích Hiệp	X			
284	Mai Thị Hường	X			
285	Mai Thọ	X			
286	Ngô Ngọc Hải	X			
287	Ngô Thị Kim Miên	X			
288	Ngô Thị Thu Quyên	X			
289	Nguyễn Công Định	X			
290	Nguyễn Hòa	X			

TT	Họ và tên	Danh mục "Gia đình văn hóa" 2025			Ghi chú
		Đạt GDVH	Không đạt GDVH		
291	Nguyễn Đắc Huyền	X			
292	Nguyễn Đăng Khoa	X			
293	Nguyễn Đình Phước	X			
294	Nguyễn Đình Quý	X			
295	Nguyễn Đức Lê Văn	X			
296	Nguyễn Giới	X			
297	Nguyễn Hải	X			
298	Nguyễn Hải Đường	X			
299	Nguyễn Hoài Phương	X			
300	Nguyễn Hồng	X			
301	Nguyễn Hùng	X			
302	Nguyễn Hùng Đệ	X			
303	Nguyễn Hữu Bích	X			
304	Nguyễn Minh Tâm	X			
305	Nguyễn Phái	X			
306	Nguyễn Phi Hùng	X			
307	Nguyễn Quang Nguyên	X			
308	Nguyễn Quang Thuận	X			
309	Nguyễn Sĩ Phụng	X			
310	Nguyễn Tiến Dũng	X			
311	Nguyễn Tuấn Anh	X			
312	Nguyễn Thái Tịnh	X			
313	Nguyễn Thanh Hải	X			
314	Nguyễn Thanh Hùng	X			
315	Nguyễn Thanh Ngân	X			
316	Nguyễn Thanh Sơn	X			
317	Nguyễn Thẩm	X			
318	Nguyễn Thị Bảy	X			
319	Nguyễn Thị Bình	X			Trần Văn Dương
320	Nguyễn Thị Cẩm Thúy	X			
321	Nguyễn Thị Hồng Cẩm	X			
322	Nguyễn Thị Huýt	X			
323	Nguyễn Thị Kim Thanh	X			
324	Nguyễn Thị Lan	X			
325	Nguyễn Thị Minh Hương	X			
326	Nguyễn Thị Như Hồng	X			
327	Nguyễn Thị Phán	X			

TT	Họ và tên	Danh hiệu "Gia đình văn hóa" 2025			Ghi chú
		Đạt GDVH	Không đạt GDVH		
328	Nguyễn Thị Phương	X			Nguyễn Hữu Nhìn (Chết)
329	Nguyễn Thị Tuyết	X			
330	Nguyễn Thị Thiệu	X			
331	Nguyễn Thị Thu	X			
332	Nguyễn Thị Thu Phong	X			
333	Nguyễn Thị Thu Phước	X			
334	Nguyễn Thuận (A)	X			
335	Nguyễn Thuận (B)	X			
336	Nguyễn Trọng Nghĩa	X			
337	Nguyễn Trọng Phú (NH)	X			
338	Nguyễn Trường Sơn	X			
339	Nguyễn Văn	X			
340	Nguyễn Văn Bình	X			
341	Nguyễn Văn Chí	X			
342	Nguyễn Văn Đức	X			
343	Nguyễn Văn Hậu	X			
344	Nguyễn Văn Phương	X			
345	Nguyễn Văn Tâm	X			
346	Nguyễn Văn Thành	X			
347	Nguyễn Viết Thúy Ái	X			
348	Nguyễn Vĩnh Quang	X			
349	Nguyễn Vĩnh Vũ	X			
350	Nguyễn Xuân Hồng	X			
351	Phạm Ánh	X			
352	Phạm Bay	X			
353	Phạm Diệu	X			
354	Phạm Duy Hùng	X			
355	Phạm Đình Phước	X			
356	Phạm Đức Mẫn	X			
357	Phạm Hồng Trung	X			
358	Phạm Hùng Cường	X			
359	Phạm Minh Đức	X			
360	Phạm Minh Phước	X			
361	Phạm Ngọc Lam	X			
362	Phạm Tâm	X			
363	Phạm Toàn	X			
364	Phạm Tuấn	X			

TT	Họ và tên	Danh hiệu "Gia đình văn hóa" 2025			Ghi chú
		Đạt GDVH	Không đạt GDVH		
365	Nguyễn Thuy Thuật	X			Nguyễn Tin (chết)
366	Phạm Thị Bổng	X			
367	Phạm Thị Diên	X			Võ Qua (chết)
368	Phạm Thị Giang	X			
369	Phạm Thị Hồng Thanh	X			
370	Phạm Thị Liễu	X			
371	Phạm Thị Mỹ Hiền	X			Phạm thị lợi chết
372	Phạm Thị Thiện	X			
373	Phạm Thị Thu Hường	X			
374	Phạm Thị Thuyền	X			
375	Phạm Thị Xuân Thảo	X			
376	Phạm Thời	X			
377	Phạm Văn Tịnh	X			
378	Phan Hòa	X			
379	Phan Huy Thế	X			
380	Phan Ngọc Hanh	X			
381	Phan Thị Thu	X			
382	Phan Thị Thu Trang	X			
383	Tạ Công Toàn	X			
384	Tạ Ngọc Cưu	X			
385	Tạ Ngọc Phước	X			
386	Tạ Như Quang	X			
387	Tạ Thị Bên	X			
388	Tạ Thị Mai	X			
389	Tạ Văn Kế	X			
390	Tô Kỳ Nam	X			
391	Tổng Thị Thêm	X			
392	Thới Đạo	X			
393	Trần Cảnh	X			
394	Trần Đình Khiêm	X			
395	Trần Đình Quy	X			
396	Trần Ngọc Hào	X			
397	Trần Ngọc Sum	X			
398	Trần Tiến Dương	X			
399	Trần Tuấn Anh	X			
400	Trần Thị Hải	X			
401	Trần Thị Nhớ	X			

TT	Họ và tên	Danh mục "Gia đình văn hóa" 2025			Ghi chú
		Đạt GDVH	Không đạt GDVH		
402	Trần Thị Phương Thảo	X			
403	Trần Thị Sử	X			
404	Võ Minh Hùng	X			Mới
405	Trần Thị Tuyết	X			
406	Trần Thị Thanh Liêm	X			
407	Trần Thị Thu Loan	X			
408	Trần Xông	X			
409	Trịnh Duy Toán	X			
410	Hạ Thị Tuyết	X			Trịnh Kim (Chết)
411	Trịnh Quốc Hùng	X			
412	Trịnh Thị Thu Thủy	X			
413	Trương Dương Vỹ	X			
414	Trương Ngọc Hà	X			
415	Trương Thị Hải	X			
416	Trương Thị Hạnh	X			
417	Võ Đức Nguyên	X			
418	Võ Ngọc Anh	X			
419	Võ Thị Cúa	X			
420	Võ Thị Hảo	X			
421	Võ Thị Hường	X			
422	Võ Thị Quế	X			
423	Võ Thị Thảo	X			
424	Võ Văn Tư	X			
425	Võ Văn Thành	X			
426	Vũ Thế Huê	X			
427	Vũ Thị Diệu Hương	X			
428	Vũ Trọng Nghĩa	X			
429	Vương Thị Thúy Nga	X			
430	Cao Thị Ngân	X			
431	Đặng Huệ	X			
432	Đặng Văn Báu	X			
433	Đinh Ngọc Thái	X			
434	Đỗ Thị Diễm Kiều	X			
435	Hà Thanh Dũng	X			
436	Hoàng Đình Phát	X			
437	Hoàng Thị Bảo Ngọc	X			
438	Hồ Thị Quỳnh Như	X			

TT	Họ và tên	Danh mục "Gia đình văn hóa" 2025			Ghi chú
		Đạt GDVH	Không đạt GDVH		
439	Lê Hoàng Hưng	X			
440	Lê Ngọc Thanh	X			
441	Lê Tôn Thao	X			
442	Lê Thị Kim Đính	X			
443	Lê Thị Trang Đài	X			
444	Lê Văn Châu	X			
445	Lữ Thị Ánh Tuyết	X			
446	Mai Thị Anh Thư	X			
447	Nguyễn Chí Hòa	X			
448	Nguyễn Đức Kiên	X			
449	Nguyễn Hà Hoàng	X			
450	Nguyễn Hải Long	X			
451	Nguyễn Hoàng Diễm Thúy	X			
452	Nguyễn Hoàng Diệu	X			
453	Nguyễn Kiều Khoa	X			
454	Nguyễn Ngọc Đức	X			
455	Nguyễn Ngọc Lâm	X			
456	Nguyễn Quốc Tú	X			
457	Nguyễn Tấn Biên	X			
458	Nguyễn Thị Cảnh	X			
459	Nguyễn Thị Cúc	X			
460	Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	X			
461	Nguyễn Thị Phi	X			
462	Nguyễn Thị Tô Thanh	X			
463	Ngô Thị Thanh Tuyền	X			
464	Nguyễn Thị Thu Luyện	X			
465	Nguyễn Thị Thủy	X			
466	Nguyễn Thị Xuân Liên	X			
467	Nguyễn Trọng Phú (NH)	X			
468	Nguyễn Kiều Khoa	X			
469	Nguyễn Văn Trữ	X			
470	Phạm Anh Trung	X			
471	Phạm Hòa Bình	X			
472	Phạm Nhỏ	X			
473	Phan Phú Thanh	X			
474	Phạm Thị Kim Liên	X			
475	Phạm Trọng Thể	X			

TT	Họ và tên	Danh hiệu "Gia đình văn hóa" 2025			Ghi chú
		Đạt GDVH	Không đạt GDVH		
476	Phan Tấn Duy	X			
477	Phan Văn Sinh	X			
478	Phan Văn Thế	X			
479	Tạ Thanh Viên	X			
480	Trần Quang Hưng	X			
481	Trần Thị Hương	X			
482	Trần Thị Kim Ly	X			
483	Trần Thị Thanh Mai	X			
484	Trần Thị Thọ	X			
485	Trương Văn Cơ	X			
486	Võ Thị Xuân	X			
487	Nguyễn Thị Kim Oanh	X			
488	Trang Hoàng Duy	X			
489	Nguyễn Tiến	X			
490	Trần Anh Khoa	X			
491	Nguyễn Văn Nghĩa	X			
492	Nguyễn Hồng Phong	X			
493	Nguyễn Thị Ánh	X			
494	Hồ Thị Thu Thanh	X			
495	Nguyễn Thị Năm	X			
496	Ngô Văn Thành	X			
497	Phạm Ngọc Dương	X			
498	Phan Đình Nhơn	X			
499	Nguyễn Trung Tín	X			
500	Hồ Tiến Sinh	X			
501	Trần Phan Tin	X			
502	Đào Minh Hưng	X			
503	Hà Quốc Trọng	X			
504	Nguyễn Lê Thành Phát	X			
505	Phạm Thị Tường Vy	X			
506	Nguyễn Công Bằng	X			
507	Tạ Thị Đào	X			
508	Hồ Việt Lợi	X			
509	Phạm Phúc	X			
510	Nguyễn Văn Phúc	X			
511	Nguyễn Văn Đức	X			
512	Nguyễn Thị Hải Hà	X			

TT	Họ và tên	Danh hiệu "Gia đình văn hóa" 2025			Ghi chú
		Đạt GDVH	Không đạt GDVH		
513	Trần Ngọt	X			
514	Bùi Anh	X			
515	Nguyễn Quốc Phong	X			
516	Nguyễn Đức Tứ	X			
517	Lê Văn Phương	X			
518	Nguyễn Hồng Vũ	X			
519	Nguyễn Thị Nguyên	X			
520	Đặng Quốc Thắng	X			
521	Nguyễn Thị Phương Thịnh	X			
522	Đỗ Thị Cẩm Tú	X			
523	Tạ Ngọc Phước	X			
524	Bùi Quang Tin	X			
525	Phạm Bá Hưng	X			
526	Phạm Nở	X			
527	Đặng Thị Kim Khánh	X			
528	Nguyễn Thịnh	X			
529	Nguyễn Thị Xuân	X			
530	Hồ Xuân Thành	X			
531	Lý Anh Tuấn	X			
532	Lê Văn Lai	X			
533	Trần Lê Ngọc Sáng	X			
534	Nguyễn Thành Tĩnh	X			
535	Võ Thị Bích Thùy	X			
536	Nguyễn Bá Dũng	X			
537	Trần Kim Dương	X			
538	Phùng Đức Thắng	X			
539	Đinh Tấn Phát	X			
540	Võ Thị Thu Thùy	X			
541	Phan Văn Sang	X			
542	Võ Văn Hiến	X			
543	Trần Chức	X			
544	Nguyễn Thị Thu Liên		X		
545	Nguyễn Như Luật		X		
546	Võ Duy Linh		X		
547	Nguyễn Văn Đức		X		
548	Nguyễn Hải Sơn		X		
549	Võ Văn Quang		X		

TT	Họ và tên	Danh hiệu "Gia đình văn hóa" 2025			Ghi chú
		Đạt GĐVH	Không đạt GĐVH		
550	Bùi Văn Lý		X		
551	Nguyễn Thanh Tùng		X		
552	Mai Xuân Thịnh		X		
553	Khương Công Nam		X		
554	Nguyễn Thị Hải Châu		X		
555	Nguyễn Thị Thủy		X		
556	Nguyễn Văn Báu		X		
	TỔNG CỘNG	543	13		

Tổng số GĐVH bình xét năm 2025: 556

Trong đó:

- * **Gia đình đạt "GĐVH" 543**
- * **Gia đình Không đạt "GĐVH" 13**
- * **Tỷ lệ % Gia đình đạt "GĐVH" 97.66**

UBND PHƯỜNG NGHĨA LỘ
TỔ DÂN PHỐ 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nghĩa Lộ, ngày 31 tháng 10 năm 2025

BIỂU TỔNG HỢP GIA ĐÌNH KHÔNG ĐẠT VĂN HÓA NĂM 2025

TT	Họ và tên	Lý do không đạt	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thu Liên	Không tham gia đóng góp chỉ tiêu 6 quỹ vận động hàng năm và các cuộc vận động khác	
2	Nguyễn Như Luật	Không tham gia đóng góp chỉ tiêu 6 quỹ vận động hàng năm và các cuộc vận động khác	
3	Võ Duy Linh	Không tham gia đóng góp chỉ tiêu 6 quỹ vận động hàng năm và các cuộc vận động khác	
4	Nguyễn Văn Đức	Không tham gia đóng góp chỉ tiêu 6 quỹ vận động hàng năm và các cuộc vận động khác	
5	Nguyễn Hải Sơn	Không tham gia đóng góp chỉ tiêu 6 quỹ vận động hàng năm và các cuộc vận động khác	
6	Võ Văn Quang	Không tham gia đóng góp chỉ tiêu 6 quỹ vận động hàng năm và các cuộc vận động khác	
7	Bùi Văn Lý	Không tham gia đóng góp chỉ tiêu 6 quỹ vận động hàng năm và các cuộc vận động khác	
8	Nguyễn Thanh Tùng	Không tham gia đóng góp chỉ tiêu 6 quỹ vận động hàng năm và các cuộc vận động khác	
9	Mai Xuân Thịnh	Không tham gia đóng góp chỉ tiêu 6 quỹ vận động hàng năm và các cuộc vận động khác	
10	Khương Công Nam	Không tham gia đóng góp chỉ tiêu 6 quỹ vận động hàng năm và các cuộc vận động khác	
11	Nguyễn Thị Hải Châu	Hoạt động kinh doanh karaoke quá thời gian quy định (Sau 22 giờ)	
12	Nguyễn Thị Thủy	Không tham gia đóng góp chỉ tiêu 6 quỹ vận động hàng năm và các cuộc vận động khác	
13	Nguyễn Văn Báu	Không tham gia đóng góp chỉ tiêu 6 quỹ vận động hàng năm và các cuộc vận động khác	
	Tổng:13 hộ gia đình		

Tổ trưởng Tổ dân phố7

Đặng Văn Phước